

Họ, tên học sinh:

Số báo danh:

Mã đề: 121

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Đầu thế kỉ XX, một số nhà yêu nước Việt Nam đã có những hoạt động đối ngoại bước đầu nhằm mục tiêu

A. thống nhất đất nước.

B. giải phóng dân tộc.

C. giải phóng giai cấp.

D. đi lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 2. Trong công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986 đến nay), nền dân chủ xã hội chủ nghĩa được phát huy và ngày càng mở rộng là thành tựu trên lĩnh vực

A. đối ngoại.

B. chính trị.

C. kinh tế.

D. văn hóa.

Câu 3. Năm 1919, Nguyễn Ái Quốc gửi tới Hội nghị Véc-xai bản Yêu sách của nhân dân An Nam khi Người đang hoạt động tại

A. Trung Quốc.

B. Liên Xô.

C. Anh.

D. Pháp.

Câu 4. Những thành tựu của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986) đã chứng tỏ

A. đường lối đổi mới của Đảng là đúng đắn, bước đi phù hợp.

B. sức mạnh ngoại lực đóng vai trò nền tảng cho công cuộc Đổi mới.

C. Đổi mới toàn diện, đồng bộ, lấy chính trị làm trọng tâm là đúng đắn.

D. Trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ giúp cho Đổi mới thành công.

Câu 5. Trong giai đoạn 1975 – 1985, Việt Nam đẩy mạnh hợp tác toàn diện với các quốc gia nào sau đây?

A. Hoa Kỳ.

B. Liên Xô.

C. Nhật Bản.

D. Pháp.

Câu 6. Trong những năm đầu thế kỉ XX, Phan Bội Châu có hoạt động đối ngoại nào sau đây?

A. Gửi kiến nghị lên Quốc tế Cộng sản.

B. Sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa.

C. Làm chủ bút báo Thanh niên.

D. Tổ chức phong trào Đông du.

Câu 7. Nội dung nào sau đây **không** phải là thành tựu trên lĩnh vực kinh tế của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986 đến nay)?

A. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

B. Đất nước đã vượt qua cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội.

C. Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được hình thành.

D. Đã vươn lên trở thành quốc gia phát triển có thu nhập cao.

Câu 8. Một trong những hoạt động đối ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương giai đoạn 1930 - 1940 là duy trì liên lạc với

A. Quốc tế Cộng sản và các Đảng Cộng sản ở các nước.

B. Quốc tế Thứ hai và các Đảng Xã hội ở các nước tư bản.

C. Hội Liên hiệp thuộc địa và các hội yêu nước ở châu Âu.

D. Mặt trận Nhân dân và các lực lượng tiến bộ ở Đông Á.

Câu 9. Sự kiện nào dưới đây đánh dấu thắng lợi lớn của mặt trận ngoại giao Việt Nam trong năm 1954?

A. Ký kết Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh.

B. Thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước láng giềng.

C. Mở đầu chiến dịch ngoại giao vận động quốc tế.

D. Gia nhập vào các tổ chức kinh tế khu vực châu Á.

Câu 10. Những thành tựu về hội nhập quốc tế trong công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986 đến nay) có ý nghĩa nào sau đây?

A. Góp phần nâng cao vị thế và uy tín của đất nước trên trường quốc tế.

B. Tạo điều kiện quốc tế thuận lợi cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

C. Xóa bỏ hoàn toàn khoảng cách phát triển giữa Việt Nam và các nước giàu.

D. Giúp Việt Nam tránh khỏi những tác động tiêu cực từ nền kinh tế thế giới.

Mã đề: 121

Trang: 1/4

Câu 11. Trong kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1975), ngoại giao Việt Nam được coi là một “mặt trận” quan trọng vì mục tiêu nào sau đây?

- A. Tranh thủ được sự ủng hộ rộng rãi của nhân dân thế giới.
- B. Buộc chính quyền Mỹ phải công nhận độc lập của Việt Nam.
- C. Giải quyết khó khăn về kinh tế và lương thực cho đất nước.
- D. Đảm bảo nguồn vũ khí hiện đại từ các nước phương Tây.

Câu 12. Trong kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1975), nghệ thuật ngoại giao của Việt Nam thể hiện rõ nét qua việc

- A. Chỉ tập trung vào đàm phán hòa bình với đối phương.
- B. Dựa hoàn toàn vào sự giúp đỡ từ các nước lớn bên ngoài.
- C. Cắt đứt mọi liên lạc với các nước đồng minh của Mỹ.
- D. Kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh quân sự và ngoại giao.

Câu 13. Từ những thắng lợi trong cuộc đấu tranh và kí Hiệp định Pa-ri (1968 – 1973), Việt Nam có thể rút ra bài học kinh nghiệm gì trong vấn đề ngoại giao ngày nay?

- A. Thắng lợi của ngoại giao phải dựa trên thực lực của toàn dân tộc.
- B. Sức mạnh tinh thần là yếu tố quyết định thắng lợi về ngoại giao.
- C. Ngoại giao muốn thắng lợi phải có sự hỗ trợ của các cường quốc.
- D. Các hội nghị quốc tế không thể giải quyết vấn đề quyền dân tộc.

Câu 14. Trong những năm đầu thế kỉ XX, hoạt động của Nguyễn Ái Quốc và Phan Bội Châu đều thể hiện điểm chung nào trong xu hướng tìm đường cứu nước?

- A. Tìm kiếm sự giúp đỡ từ bên ngoài để giải phóng dân tộc.
- B. Dựa hoàn toàn vào các nước châu Á để tiến hành cách mạng.
- C. Kiên trì con đường cải cách để giành độc lập dân tộc.
- D. Chủ trương xây dựng lực lượng vũ trang trong nước là chủ yếu.

Câu 15. Năm 2007, Việt Nam chính thức trở thành thành viên của tổ chức nào sau đây?

- A. Tổ chức quốc tế Liên hợp quốc (UN).
- B. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
- C. Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).
- D. Diễn đàn Hợp tác kinh tế Châu Á (APEC).

Câu 16. Sự kiện Việt Nam gia nhập Liên Hợp Quốc (9/1977) phản ánh xu hướng nào trong chính sách đối ngoại của Việt Nam sau năm 1975?

- A. Đẩy mạnh liên minh quân sự với các nước trong khu vực Đông Nam Á.
- B. Chuyển hướng sang độc lập, tự chủ hoàn toàn, không quan hệ với các nước lớn.
- C. Mở rộng quan hệ quốc tế, phá thế bao vây và khẳng định vị thế quốc gia.
- D. Tập trung ưu tiên phát triển kinh tế, tạm gác lại vấn đề chủ quyền.

Câu 17. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, chủ trương đối ngoại “thêm bạn, bớt thù” của Đảng và Chính phủ Việt Nam phản ánh mục tiêu chiến lược nào sau đây?

- A. Gia nhập các khối liên minh quân sự để tranh thủ sự bảo hộ quốc tế.
- B. Tránh đối đầu cùng lúc với nhiều kẻ thù để bảo vệ chính quyền cách mạng.
- C. Từ bỏ mục tiêu độc lập dân tộc để đổi lấy viện trợ kinh tế từ nước ngoài.
- D. Ưu tiên phát triển quan hệ ngoại giao với các nước trong khu vực Đông Nam Á.

Câu 18. Từ năm 1986 đến nay, Việt Nam **không** thực hiện hoạt động đối ngoại nào sau đây?

- A. Gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.
- B. Gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới.
- C. Bình thường hóa quan hệ với Hoa Kỳ.
- D. Tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ.

Câu 19. Trong giai đoạn 1975 - 1985, Việt Nam đạt được thắng lợi nào sau đây trong hoạt động đối ngoại tại Liên hợp quốc?

- A. Được bầu làm Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an.
- B. Được bầu làm Chủ tịch Đại hội đồng Liên hợp quốc.
- C. Trở thành thành viên chính thức của Liên hợp quốc.
- D. Bình thường hóa quan hệ với tất cả các nước thành viên.

Câu 20. Từ năm 1986 đến nay, hoạt động đối ngoại của Việt Nam chủ yếu nhằm mục tiêu nào sau đây?

- A. Phục vụ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.
- B. Xây dựng và phát triển kinh tế đất nước.
- C. Hình thành các liên minh quân sự khu vực.
- D. Đẩy mạnh đấu tranh vũ trang chống chủ nghĩa thực dân.

Câu 21. Việc Việt Nam tham gia các tổ chức quốc tế như Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) và Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) từ sau năm 1986 thể hiện điều gì trong đường lối đối ngoại của Việt Nam?

- A. Chỉ hợp tác với các nước trong khu vực.
- B. Mở rộng quan hệ và chủ động hội nhập quốc tế.
- C. Hạn chế tham gia các tổ chức quốc tế.
- D. Tập trung vào hợp tác trong lĩnh vực quân sự.

Câu 22. Việc Việt Nam bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc (1991), Hoa Kỳ (1995) và gia nhập ASEAN (1995) chứng tỏ điều gì?

- A. Việt Nam đã hoàn thành mục tiêu xây dựng liên minh kinh tế.
- B. Việt Nam ưu tiên phát triển quan hệ với các nước phương Tây.
- C. Đường lối đối ngoại đa phương hóa, đa dạng hóa đúng đắn.
- D. Việt Nam đã giải quyết xong các tranh chấp biên giới quốc tế.

Câu 23. Điểm sáng tạo trong tư duy đối ngoại của Đảng Cộng sản Việt Nam từ sau năm 1986 là gì?

- A. Chỉ tăng cường quan hệ với các nước trong hệ thống Xã hội chủ nghĩa.
- B. Chuyển từ đối đầu sang đối thoại, hợp tác và đấu tranh trong hòa bình.
- C. Chỉ thiết lập quan hệ ngoại giao với các cường quốc trên thế giới.
- D. Ưu tiên tuyệt đối cho mục tiêu quân sự để bảo vệ biên giới.

Câu 24. Bài học kinh nghiệm nào sau đây được xem là yếu tố quyết định bảo đảm thắng lợi của hoạt động đối ngoại Việt Nam từ năm 1986 đến nay

- A. Giữ vững sự lãnh đạo của Đảng và đặt lợi ích dân tộc lên trên hết.
- B. Tập trung xây dựng các liên minh quân sự để bảo vệ chủ quyền biển đảo.
- C. Ưu tiên thắt chặt quan hệ hợp tác với các nước cùng chung hệ tư tưởng.
- D. Dựa vào sự hỗ trợ của các cường quốc để phát triển tiềm lực kinh tế.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau:

“Cách mạng Tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, ngoại giao Việt Nam đứng trước một thách thức lớn khi nhiều lực lượng ngoại bang có mặt trên đất nước mà chưa có một quốc gia nào thực sự ủng hộ nhà nước độc lập non trẻ. Từ đó, cuộc đấu tranh bảo vệ nền độc lập và thống nhất được tiến hành suốt 30 năm (1945 - 1975). Cùng với những chiến thắng quân sự và thắng lợi chính trị, hoạt động ngoại giao Việt Nam đã ghi đậm dấu ấn sâu sắc qua ba bản hiệp định (Hiệp định Sơ bộ năm 1946, Hiệp định Geneva [Giơ-ne-vơ] năm 1954 và Hiệp định Paris [Pa-ri] năm 1973)”.

(Vũ Dương Ninh, *Lịch sử quan hệ đối ngoại Việt Nam (1940 - 2020)*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.416)

- a) Đoạn tư liệu trên ghi nhận: Từ năm 1945 đến năm 1975, ngoại giao Việt Nam ghi đậm dấu ấn sâu sắc qua ba bản hiệp định: Hiệp định Pôt-xđam, Hiệp định Giơ-ne-vơ và Hiệp định Pa-ri.
- b) Các hiệp định được nhắc đến trong đoạn tư liệu trên đều được kí kết trong thời kì kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.
- c) Thực tiễn đấu tranh ngoại giao của Việt Nam trong 30 năm (1945 - 1975) đã chứng tỏ đường lối chính trị và đấu tranh ngoại giao đều phục tùng đấu tranh quân sự.
- d) Bước phát triển của đấu tranh ngoại giao Việt Nam trong 30 năm (1945 - 1975) xoay quanh những vấn đề cơ bản là chủ quyền quốc gia và thống nhất đất nước.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau:

“Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, ngoại giao Việt Nam đã góp phần tích cực phá vòng vây. Từ năm 1950, Việt Nam thiết lập quan hệ ngoại giao với Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân, gắn Việt Nam với quốc tế. Phối hợp với thắng lợi quân sự, năm 1954, Việt Nam đã tiến hành đàm phán ở Giơ-ne-vơ để kết thúc chiến tranh, giải phóng nửa nước, tạo hậu phương vững chắc và cơ sở pháp lý cho cuộc đấu tranh giành độc lập, thống nhất, đồng thời góp phần xứng đáng vào phong trào chống thực dân cũ...”

Trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, để phục vụ hai nhiệm vụ chiến lược, ngoại giao Việt Nam đã tích cực, chủ động tranh thủ mọi lực lượng có thể tranh thủ trên thế giới, tạo nên so sánh lực lượng cho nhân dân ta trong cuộc đấu tranh đầu lịch sử với đế quốc Mỹ đầu sỏ”.

(Bộ Ngoại giao, *Ngoại giao Việt Nam 1945 – 2000*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015, tr. 445-446)

- a) Trong những năm 1945 – 1950, hoạt động ngoại giao Việt Nam đã góp phần phá vây, mở ra mối quan hệ ngoại giao toàn diện với Hoa Kỳ.

- b)** Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương 1954 đã mở đường cho thắng lợi quân sự, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp, giải phóng miền Bắc.
- c)** Ngoại giao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã trở thành một mặt trận, góp phần tạo nên so sánh lực lượng có lợi cho cách mạng.
- d)** Ngoại giao Việt Nam (1954-1975) đã phát huy sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để tạo thành sức mạnh tổng hợp đưa tới thắng lợi.

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau:

“Với chính sách đối ngoại rộng mở, chúng ta tuyên bố rằng: Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển.”

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương (khóa VI) về các văn kiện trình Đại hội VII (1991)*, trích trong: Văn kiện Đảng, *Toàn tập*, Tập 51, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.52 - 53)

- a)** Đoạn tư liệu trên phản ánh một trong những chủ trương đối ngoại của Việt Nam hiện nay.
- b)** Đoạn tư liệu thể hiện chủ trương Việt Nam chỉ muốn làm bạn với các nước trong khu vực.
- c)** Với chính sách đối ngoại rộng mở, hiện nay Việt Nam đã thiết lập được quan hệ ngoại giao với tất cả các nước trên thế giới.
- d)** Chính sách đối ngoại của Việt Nam hiện nay phù hợp với xu thế phát triển chính của thế giới sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc.

PHẦN III. Tự luận

Câu 1(1,0 điểm): Cho đoạn tư liệu sau:

“Việt Nam là thành viên tích cực, có trách nhiệm của hơn 70 tổ chức, diễn đàn quốc tế quan trọng của khu vực và thế giới, như: Liên hợp quốc (UN), Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Đại hội đồng Liên nghị viện Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (AIPA), Đại hội đồng Liên minh Nghị viện thế giới (IPU), Diễn đàn hợp tác Á – Âu (ASEM), Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á – Thái Bình Dương (APEC), Tổ chức thương mại thế giới (WTO)...”

(Nguyễn Phú Trọng, *Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”*, NXB Chính trị Quốc gia Sự Thật, 2024, tr.33)

- a)** Đoạn tư liệu trên đề cập đến thành tựu nào của Việt Nam trong lĩnh vực đối ngoại? Hãy kể tên một số tổ chức quốc tế mà Việt Nam tham gia.
- b)** Từ đoạn tư liệu trên, việc Việt Nam trở thành “thành viên tích cực, có trách nhiệm” của các tổ chức quốc tế cho thấy điều gì về vị thế và đường lối đối ngoại của Việt Nam hiện nay?

----- **Hết** -----

SỞ GD&ĐT QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG THPT DUY TÂN
ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II
NĂM HỌC 2025-2026
Môn: Lịch sử, Lớp: 12
(Đáp án gồm có 02 trang)

PHẦN I. (Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm)

Câu	Mã đề			
	121	122	123	124
1	B	D	A	B
2	B	B	A	D
3	D	B	A	A
4	A	D	D	A
5	B	B	B	A
6	D	C	A	D
7	D	A	B	B
8	A	A	A	B
9	A	A	C	B
10	A	B	B	A
11	A	D	D	B
12	D	C	B	D
13	A	B	C	C
14	A	A	A	D
15	C	C	A	C
16	C	D	D	A
17	B	A	A	D
18	D	D	B	A
19	C	B	D	A
20	B	A	B	A
21	B	A	B	B
22	C	A	C	C
23	B	C	D	C
24	A	B	C	B

PHẦN II. Điểm tối đa của 01 câu hỏi là 1 điểm.

- ☐ Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 1 câu hỏi được 0,1 điểm.
- ☐ Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm.
- ☐ Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 1 câu hỏi được 0,50 điểm.
- ☐ Học sinh lựa chọn chính xác cả 04 ý trong 1 câu hỏi được 1 điểm.

Câu	Mã đề			
	121	122	123	124
1	a) S b) S c) S d) Đ	a) S b) S c) Đ d) Đ	a) Đ b) S c) S d) Đ	a) S b) S c) Đ d) Đ
2	a) S b) S c) Đ d) Đ	a) Đ b) S c) S d) Đ	a) S b) S c) S d) Đ	a) S b) S c) S d) Đ
3	a) Đ b) S c) S d) Đ	a) S b) S c) S d) Đ	a) S b) S c) Đ d) Đ	a) Đ b) S c) S d) Đ

PHẦN III. (1,0 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm
1	a) - Thành tựu: Việt Nam mở rộng quan hệ đối ngoại, tham gia tích cực vào các tổ chức và diễn đàn quốc tế. - Một số tổ chức quốc tế: Liên hợp quốc (UN), ASEAN, AIPA, IPU, ASEM, APEC, WTO. b) Việc Việt Nam trở thành “thành viên tích cực, có trách nhiệm” của các tổ chức quốc tế cho thấy: - Vị thế và uy tín của Việt Nam ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế; - Việt Nam thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế và tích cực hội nhập quốc tế.	0,25 0,25 0,25 0,25

----- **Hết** -----